TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày: 22/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Luyến
2. Bà La Thị Thành

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 22/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2023/TLST-HS, ngày 19/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2023/QĐXXST-HS ngày 09/8/2023 đối với bị cáo:

Nùng Văn M; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/5/1993; Tại: Than Uyên, Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: bản N, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nùng Văn D– sinh năm: 1960 và bà: Phùng Thị Ng – sinh năm: 1969; Bị cáo có vợ: Lường Thị H – Sinh năm: 1995 và 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 11 giờ 00 phút ngày 12/4/2023, tạm giam ngày 18/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nùng Văn D– Sinh năm: 1960; bản N, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu *(có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 12/4/2023, Nùng Văn M mượn xe mô tô của ông Nùng Văn Sơn, sinh năm 1960, trú tại bản N, xã H, huyện Than Uyên, mục đích

để làm phương tiện đi tìm mua Heroine sử dụng, khi mượn xe, M nói với ông Dơn để đưa con đi học nên ông Dơn nhất trí.. Sau khi mượn được xe mô tô, Nùng Văn M điều khiển đi lên bản Noong Thăng, Phúc Than. Tại đây, Nùng Văn M mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 02 gói Heroine với giá 490.000 đồng. Mua được Heroine, M lấy ra 01 gói cấu một ít sử dụng bằng hình thức chích, số Heroine còn lại, M nhặt thêm một mảnh nilon màu hồng gói hai gói Heroine lại rồi cho vào trong cốp xe mô tô, mục đích mang Heroine về nhà tại bản N, xã H để sử dụng dần.

Đến 09 giờ 50 phút cùng ngày, Nùng Văn M đi về đến bản Khì 1, xã Phúc Than huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong cốp xe của Nùng Văn M: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói Heroine bên ngoài từng gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nùng Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO LX, màu sơn xanh, trắng, mang biển kiểm soát 25T1-057.05.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 54/KLGĐ ngày 12/4/2023 của người giám định theo vụ việc và kết luận giám định số: 499/GĐ-KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: ***"số chất bột, màu trắng thu giữ của Nùng Văn M có tổng khối lượng 0,63 gam; là ma túy; loại Heroine (Heroin)".***

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO LX, màu sơn xanh, trắng, mang biển kiểm soát 25T1-057.05. Quá trình điều tra, xác định, chiếc xe là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của ông Nùng Văn Dơn, Nùng Văn M mượn xe làm phương tiện phạm tội, ông Dơn không biết nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho ông Nùng Văn Dơn.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,37g Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Nùng Văn M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nùng Văn M phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nùng Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng 0,37g Heroine là vật cấm tàng trữ; 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Nùng Văn M là người nghiện chất ma túy nên ngày 12/4/2023, tại bản Khì 1, xã Phúc Than, Nùng Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,63 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Nùng Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy,

cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nùng Văn M, mặc dù chưa có tiền án, tiền sự bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân. Là người trưởng thành, có đủ nhận thức về các tác hại của ma túy, song vì nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, lại là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,37g Heroine là vật cấm tàng trữ; 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Đối với việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra cho ông Nùng Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO LX, màu sơn xanh, trắng, mang biển kiểm soát 25T1-057.05 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Nùng Văn M khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nùng Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Nùng Văn M** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nùng Văn M 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2023.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,37g Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2023 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Bị cáo Nùng Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã H (để biết);
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**		**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Hoàng Thị Luyến	**La Thị Thành**	**Lương Thị Mỹ Hằng**